

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2020/HSST
Ngày 06 tháng 5 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm cả

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Thu Hường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hà Thị Việt Thu
2. Bà Nguyễn Kim Khánh

- Thư ký phiên tòa : Ông Vũ Đức Minh – Thư ký tòa án Toà án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 199/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2020 đối với:

- Bị cáo: Nguyễn Xuân S, sinh năm 1996 tại thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Khu 6A, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân Y và bà Đinh Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án; tiền sự: Không; nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 15/01/2020 đến ngày 22/01/2020, được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; hiện đang tại ngoại ở địa phương, có mặt;

- Bị hại:

1. Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1944; trú tại: Xã Cao Xá, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

Người đại diện theo ủy quyền của ông T: Anh Hoàng Ngọc T, sinh năm 1984; trú tại: Khu H Hà, phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, có đơn xin xét xử vắng mặt;

2. Bà Đặng Thị H, sinh năm 1957 (đã chết); trú tại: Xã Cao Xá, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

Những người đại diện hợp pháp của bà Đặng Thị H:

- Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1944; trú tại: Xã Cao Xá, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

- Anh Hoàng Ngọc T, sinh năm 1984; trú tại: Khu H Hà, phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;

- Chị Hoàng Thị Châu L, sinh năm 1986; trú tại: Khu 4, xã Cao Xá, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ;

- Anh Hoàng Ngọc L, sinh năm 1988; trú tại: trú tại: Khu 4, xã Cao Xá, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ;

Ông T, chị L, anh L, anh T thống nhất cử anh T là người đại diện hợp pháp của bị hại bà Đặng Thị H, thay mặt toàn bộ những người đại diện hợp pháp tham gia tố tụng. Anh T có đơn xin xét xử vắng mặt;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Hoàng Thị Châu L, sinh năm 1986; trú tại: Khu 4, xã Cao Xá, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ;

Người đại diện theo ủy quyền của chị L: Anh Hoàng Ngọc T, sinh năm 1984; trú tại: Khu H Hà, phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bà Đinh Thị Tuyết, sinh năm 1973; trú tại: Số nhà 74, tổ 54A, khu 6A, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 22/12/2019, Nguyễn Xuân S sau khi đi ăn cưới tại nhà anh Phùng Văn Liễu, sinh năm 1994; trú tại: Thôn Nỗ Lực, xã T Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, đã điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen, biển kiểm soát 19B1-410.13 (đăng ký xe đứng tên S) để về nhà theo hướng Quốc lộ 2D đi từ xã T Vân đến phường Minh Nông. Lúc này S điều khiển xe đi với tốc độ khoảng 30-40km/h. Khi đi đến đoạn đường thuộc khu vực ngã ba giao nhau giữa đường Quốc lộ 2D, đường Lạc Long Quân và đường Nguyệt Cư thuộc Đội 8, khu Minh Bột, phường Minh Nông, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ (đây là đoạn đường được trải nhựa tương đối bằng phẳng, thời tiết lúc này không mưa, mật độ người và phương tiện giao thông khi đó lưu thông trung bình, hệ thống đèn chiếu sáng bật, không bị che khuất tầm nhìn). S quan sát thấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu vàng do ông Hoàng Văn T điều khiển (ông T có giấy phép lái xe mô tô) chờ phía sau là bà Đặng Thị H đang đi trên đường Lạc Long Quân, đã chuyển hướng rẽ trái vào đường Quốc Lộ 2D. S bật xi nhan chuyển hướng sang trái đồng thời điều khiển xe rẽ trái để vào đường Nguyệt Cư (hướng xã T Vân đi phường Minh Phương). Do không đi đúng làn đường quy định, không nhường đường cho xe ông T điều khiển đi từ bên phải tại nơi đường giao nhau và chuyển hướng khi chưa đảm bảo an toàn nên đã xảy ra va chạm với xe ông Hoàng Văn T

điều khiển, khiến cho ông T, bà H và S bị ngã văng xuống đường, hai xe mô tô lết trên mặt đường một đoạn thì dừng lại.

Hậu quả vụ tai nạn khiến cho ông T bị gãy 1/3 ngoài xương đòn trái, chảy máu màng não vùng thái dương phải; bà Đặng Thị H bị chảy máu dưới màng cứng bán cầu phải, dập não thái dương trái, dập nhu mô phổi. Đến 10 giờ 30 phút ngày 24/12/2019 bà H đã tử vong.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra tai nạn là ngã ba giao nhau giữa đường Quốc lộ 2D, đường Nguyệt Cư và đường Lạc Long Quân thuộc Đội 8, khu Minh Bột, phường Minh Nông, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, hiện trường không còn nguyên vẹn do quá trình cấp cứu người bị nạn. Phần đường xe chạy từ đường Quốc lộ 2D đi đường Nguyệt Cư rộng 7m00. Bên phải đường Quốc lộ 2D theo chiều phường Minh Nông đi phường Tiên Cát và bên phải đường Lạc Long Quân theo chiều phường Minh Nông đi phường Minh Phương có biển cảnh báo đường người đi bộ cắt ngang và biển cảnh báo đi chậm. Xác định đầu dải phân cách cố định của đường Quốc lộ 2D là điểm mốc. Xác định mép đường phải của đường Quốc lộ 2D theo chiều phường Minh Nông đi xã T Vân là mép đường chuẩn.

Hiện trường để lại vết cày xước mặt đường Quốc lộ 2D có kích thước 2m60 x 0m02 (1), hướng của vết theo chiều đường Lạc Long Quân đi đường Quốc lộ 2D, điểm đầu của vết đo vào mép đường chuẩn là 25m20 và đo về phía đi xã T Vân đến điểm mốc là 12m20. Điểm cuối của vết kéo dài đến vị trí xe mô tô biển kiểm soát 19R1-1718 đổ và trùng với đế chân người ngồi sau bên trái xe mô tô biển kiểm soát 19R1-1718. Điểm đầu vết (1) đo về phía phường Minh Nông đi phường Tiên Cát đến vạch kẻ phân chia làn đường dành cho các phương tiện đi trên đường Quốc lộ 2D đi đường Nguyệt Cư là 1m20. Điểm đầu vết (1) cách vạch kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường của đường Lạc Long Quân là 100m00 và cách vạch kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường của đường Quốc lộ 2D là 22m00; Xe mô tô biển kiểm soát 19R2-1718 (2) đổ nghiêng bên trái, đầu xe quay hướng đi xã T Vân, tâm trục bánh trước đo vào mép đường chuẩn là 22m60 và đo về phía đi xã T Vân đến điểm mốc là 10m10, tâm trục bánh sau đo vào mép đường chuẩn là 22m20; Vùng chất dịch màu nâu đỏ trên mặt đường Quốc lộ 2D kích thước 0m50 x 0m10 (3), tâm của vùng (3) đo vào mép đường chuẩn là 17m20 và đo về phía đi xã T Vân đến điểm mốc là 5m80; Vết cày xước trên mặt đường Quốc lộ 2D kích thước 8m20 x 0m20 (4), hướng của vết theo chiều đường Quốc lộ 2D đi đường Nguyệt Cư, điểm đầu của vết đo vào mép đường chuẩn là 20m90 và đo về phía đi xã T Vân đến điểm đầu vết (1) là 0m80, điểm cuối của vết kéo dài đến vị trí xe mô tô biển kiểm soát 19B1-410.13 bị đổ; Xe mô tô biển kiểm soát 19B1-410.13 (5) bị đổ nghiêng bên phải, đầu xe quay hướng đi xã T Vân, tâm trục bánh trước đo vào mép đường chuẩn là 13m60 và đo về phía đi xã T Vân đến điểm đầu vết (4) là 4m10, tâm trục bánh sau đo vào mép đường chuẩn là 14m60;

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện xác định:

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu đen, biển kiểm soát: 19B1- 410.13. Sau tai nạn xe để lại các dấu vết: Mặt ngoài ốp nhựa bảo vệ ống giảm thanh bên phải có vết rách nhựa kích thước 9 cm x 0,5 cm, điểm gần nhất cách tâm trục bánh sau 32cm, cách mặt đất 30cm, phần nứt vỡ nhựa bị đẩy áp sát ống giảm thanh chiều từ phải sang trái; Hệ thống chân phanh bên phải bị đẩy lệch so với vị trí ban đầu 5cm, từ phải sang trái, đẩy sát vào lốc máy; Mặt ngoài đầu mút tay lái bên phải có vết cà sát cao su kiểu mài mòn kích thước 2,5cm x 1,5cm; ốp nhựa bảo vệ đầu xe bên trái có vết cà sát nhựa và gãy nhựa kích thước 5cm x 2cm. Hệ thống côn bên trái bị gãy bung rời khỏi vị trí ban đầu, mép ngoài mặt nạ phía trước bên trái có vết cà sát nhựa kiểu mài mòn kích thước 12cm x 2cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 80cm, ốp bảo vệ sườn xe bên trái các khung nhựa bị bung rời khỏi vị trí ban đầu; Mặt ngoài phía trước tay lái bên trái có vết cà sát cao su kích thước 2cm x 2cm; Đẻ chân trước bên trái và cần giữ số bên trái bị đẩy lệch so với vị trí ban đầu 3cm, chiều hướng từ dưới lên trên; Đẻ chân sau bên trái bị gãy bung rời khỏi vị trí ban đầu; Mặt ngoài ốp nhựa thân xe bên trái có vết cà sát nhựa kiểu mài mòn kích thước 16cm x 2,5cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 71cm, điểm thấp nhất cách đuôi xe 37cm; Mặt ngoài bên trái giá đèo hàng phía sau có vết cà sát kim loại kích thước 7cm x 1,5cm; Đèn chuyển hướng phía sau bên trái bị gãy bung rời khỏi vị trí ban đầu.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA LEAD màu vàng, biển kiểm soát 19R2-1718. Sau tai nạn xe để lại các dấu vết: Mặt ngoài má lốp bên trái có vết quệt trượt cao su kích thước 3cm x 3cm, điểm gần nhất cách chữ H của dòng chữ HENGSHINTYRE là 1,6cm theo chiều tịnh tiến bánh xe; Hệ thống tay lái bị kẹt cố định; Hệ thống bánh xe bị đẩy lệch so với vị trí ban đầu 18cm theo chiều từ trái sang phải; Ốp nhựa bảo vệ phần đầu xe bên phải phần khuy nối cố định bung rời khỏi vị trí ban đầu; Gương chiếu hậu bên trái mặt gương gãy vỡ bung rời khỏi vị trí ban đầu; Gương chiếu hậu bên phải mặt gương đẩy lệch so với vị trí ban đầu 5cm từ trên xuống dưới; Đẻ chân sau bên trái tư thế không có người ngồi, mặt ngoài có vết cà sát kim loại kích thước 3cm x 0,7cm; Mặt ngoài ốp nhựa bảo vệ đầu xe bên trái có vết cà sát nhựa kiểu mài mòn kích thước 14cm x 1,5cm điểm thấp nhất cách mặt đất 56cm; Mặt ngoài bên phải giá đèo hàng phía sau có vết cà sát kim loại kích thước 4 x 0,7cm điểm thấp nhất cách mặt đất 72cm, điểm gần nhất cách đuôi xe 36cm.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử T số 10/PC09-PY ngày 08/01/2020, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: "*Nguyên nhân chết của bà Đặng Thị H là suy hô hấp suy tuần hoàn do chấn thương sọ não không hồi phục (Xuất huyết dưới nhện bán cầu não hai bên, liềm não và máu lều tiểu não; chảy máu trong não thất)*".

Ông T có đơn từ chối trưng cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể và cam đoan tự chịu trách nhiệm về sức khỏe của bản thân, không có yêu cầu đề nghị gì. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 19R2-1718 giá trị Tệt hại được định giá là 2.060.000 đồng (Hai triệu không trăm sáu mươi ngàn đồng).

Căn cứ các tài liệu thu thập trong quá trình điều tra xác định: Nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông là do Nguyễn Xuân S điều khiển xe mô tô khi chuyển hướng không đảm bảo an toàn, không nhường đường cho xe đi đến từ bên phải tại nơi giao nhau không có báo hiệu đi theo vòng xuyến. Hành vi của Nguyễn Xuân S đã vi phạm khoản 2 Điều 15, khoản 1 Điều 24 Luật giao thông đường bộ, gây Tệt hại cho tính mạng của bà Đặng Thị H.

Quá trình điều tra, ban đầu Nguyễn Xuân S khai nhận: Trước khi tham gia giao thông S có sử dụng rượu tại đám cưới của anh Phùng Văn Liễn. Tuy nhiên tại các biên bản ghi lời khai và bản cung tiếp theo S không thừa nhận việc đã uống rượu tại đám cưới nhà anh Phùng Văn Liễn. Do ngày hôm sau S mới đến Cơ quan điều tra để làm việc và tiến hành kiểm tra nồng độ cồn và được thể hiện 0,0000 mg/l trên 01 lít khí thở nên không đủ cơ sở kết luận khi điều khiển xe mô tô gây tai nạn S có sử dụng rượu bia vượt quá mức quy định.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA LEAD màu vàng, biển kiểm soát 19R2-1718, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu chiếc xe là chị Hoàng Thị Châu L(chị L là con ông T, bà H). chị L cho ông T, bà H mượn chiếc xe trên làm phương tiện đi lại. Ngày 18/02/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cùng các giấy tờ có liên quan đến chiếc xe cho chị L, anh Hoàng Ngọc T – là người được chị L ủy quyền đã nhận lại tài sản và không có ý kiến, đề nghị gì.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu đen, biển kiểm soát 19B1-410.13, chủ sở hữu chiếc xe là Nguyễn Xuân S. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cùng các giấy tờ có liên quan cho Nguyễn Xuân S.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, S đã đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường cho gia đình ông Hoàng Văn T và bà Đặng Thị H số tiền 65.000.000 đồng (Sáu mươi lăm triệu đồng) bao gồm tiền viện phí, tiền thuốc của ông T, bà H; tiền lo tổ chức đám tang cho bà H và tiền sửa chữa xe mô tô bị hư hỏng. Đại diện gia đình ông T, bà H đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu Nguyễn Xuân S bồi thường thêm bất kỳ khoản chi phí nào khác. Gia đình cam kết không có thắc mắc, khiếu kiện từ nay về sau và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Xuân S.

Tại Cáo trạng số 54/CT-VKSVT ngày 16/03/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Xuân S về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Tại phiên tòa,

Bị cáo S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Kiểm sát viên bổ sung quan điểm truy tố: Quá trình điều tra, ông T thừa nhận mặc dù có hệ thống đèn chiếu sáng bật nhưng do trời nhá nhem tối, mắt kém nên ông bị hạn chế quan sát, không giảm tốc độ đến mức thấp nhất khi đi trên đoạn đường giao nhau nên khi va chạm với xe mô tô của S, ông đã không xử lý kịp thời.

Do đó, trường hợp này xác định người bị hại cũng có phần lỗi, nhưng lỗi này không phải là nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông và cái chết của bà H, chỉ là cơ sở để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm, xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân S từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thu nhập mức 5% đến 10 % hàng tháng; trường hợp nếu trong thời gian chấp hành hình phạt, bị cáo S bị mất việc làm thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng, thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần. Đối với vật chứng và án phí: Đề nghị trả lại cho S 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1, số 250148008314 mang tên Nguyễn Xuân S do Sở giao thông vận tải tỉnh Phú Thọ cấp ngày 04/7/2014 vì không liên quan đến hành vi phạm tội; bị cáo S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng xử án, bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tổng đạt cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đúng thời hạn do pháp luật quy định nên các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Bị hại ông Hoàng Văn T, những người đại diện hợp pháp khác của bà Đặng Thị H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Hoàng Thị Châu L đã cử anh Hoàng Ngọc T tham gia tố tụng, những người này đã có đầy đủ lời khai tại Cơ quan điều tra. Ông T từ chối trưng cầu giám định tổn hại sức khỏe; anh T đã thay mặt các đại diện hợp pháp khác nhận đủ số tiền bồi thường và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự, có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, không yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí sửa chữa xe máy bị hỏng do tai nạn, có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt họ là phù hợp.

[2] Về nội dung:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai của bị hại, kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 17 giờ 40 phút, ngày 22/12/2019, tại khu vực ngã ba giao nhau giữa đường Quốc lộ 2C, đường Lạc Long Quân và đường Nguyệt Cư thuộc đội 8, khu Minh Bột, phường Minh Nông, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Xuân S có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, biển kiểm soát 19B1 – 410.13, dung tích 149 cm³ đi trên đường Quốc lộ 2D chuyển hướng rẽ trái vào đường Nguyệt Cư, do không làm chủ tốc độ, đi không đúng làn đường và không nhường đường cho xe đi đến từ bên phải tại nơi giao nhau không có báo hiệu đi theo vòng xuyên nên đã va chạm với xe mô tô nhãn hiệu HONDA LEAD, biển kiểm soát 19R2-1718 do ông Hoàng Văn T điều khiển, chở phía sau là bà Đặng Thị H (vợ ông T) đang đi trên đường Lạc Long Quân đã chuyển hướng rẽ trái vào đường Quốc lộ 2D, dẫn đến hậu quả bà Đặng Thị H tử vong và gây Tệt hại về tài sản là chiếc xe mô tô do ông T điều khiển là 2.060.000 đồng.

Hành vi trên của bị cáo đã vi phạm Điều 9, khoản 2 Điều 15, khoản 1 Điều 24 Luật giao thông đường bộ, đi không đúng chiều đi của mình, không đúng làn đường quy định, không chấp hành chỉ dẫn của vạch kẻ đường, chuyển hướng không quan sát, tại nơi đường giao nhau không có báo hiệu đi theo vòng xuyên, không nhường đường cho xe đi đến từ bên phải. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi của Nguyễn Xuân S là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự an toàn và quy tắc tham gia giao thông đường bộ được quy định trong Luật giao thông đường bộ và hành vi này là trái pháp luật hình sự. Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý nhưng nguyên nhân dẫn đến cái chết cho bà H là do hành vi trái pháp luật của bị cáo gây ra, có mối quan hệ nhân quả nên bị cáo phải chịu TNHS.

Xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS của bị cáo thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS "tự nguyện sửa chữa, bồi thường Tệt hại"; "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"; đầu thú, người bị hại cũng có một phần lỗi và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú và việc làm ổn định, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS nên không cần Tệt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ; giao bị cáo cho UBND phường nơi cư trú để giám sát, giáo dục là phù hợp, thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự 2015 thì trong thời gian chấp hành án, bị cáo sẽ phải thực hiện một số nghĩa vụ theo quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ một phần thu nhập từ 05% đến 20% để sung quỹ

nhà nước. Xét thấy, bị cáo không có tài sản riêng có giá trị nhưng có việc làm ổn định, tuy nhiên chỉ là công nhân, thu nhập không cao nên khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với bị cáo với mức 5% là phù hợp.

Trường hợp nếu trong thời gian chấp hành hình phạt, bị cáo S bị mất việc làm thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng, thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 thì ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Xét thấy công việc của bị cáo là công nhân làm công ăn lương nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp.

Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu đen, biển kiểm soát: 19B1-410.13, cơ quan điều tra trả lại cho bị cáo chiếc xe và các giấy tờ liên quan là phù hợp.

Đối với 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1, số 250148008314 mang tên Nguyễn Xuân S do Sở giao thông vận tải tỉnh Phú Thọ cấp ngày 04/7/2014: Bị cáo không bị áp dụng hình phạt bổ sung, không thuộc trường hợp tịch thu Giấy phép lái xe, được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ nên cần trả lại Giấy phép lái xe cho bị cáo để đảm bảo việc đi lại.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA LEAD màu vàng, biển kiểm soát 19R2-1718, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cùng các giấy tờ có liên quan cho chủ sở hữu là chị Hoàng Thị Châu L, anh Hoàng Ngọc T – là người được chị L ủy quyền đã nhận lại tài sản, không có đề nghị gì, xét thấy phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động đến gia đình, bà Tuyết (mẹ đẻ S) đã tự nguyện bồi thường các Tật hại cho người bị hại là 65.000.000 đồng (Sáu mươi lăm triệu đồng), đại diện gia đình người bị hại là anh T đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu bồi thường gì thêm về phần dân sự. Xét thấy sự thỏa thuận bồi thường dân sự của các bên là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật nên Tòa án không đặt ra việc xem xét.

Tại phiên tòa, bà Tuyết khẳng định số tiền bồi thường thay S là tiền của riêng bà và không yêu cầu S phải trả lại, xét thấy đây là sự tự nguyện nên Tòa án không xem xét.

[3] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự 2015; điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật

tổ tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân S 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 15/01/2020 đến ngày 22/01/2020 là 08 (tám) ngày, quy đổi là 24 (hai mươi bốn) ngày. Thời gian cải tạo không giam giữ còn lại phải chấp hành là 14 (mười bốn) tháng 06 (sáu) ngày.

Giao Ủy ban nhân dân phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ nơi bị cáo S đang cư trú giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo S có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Nông Trang trong việc giám sát, giáo dục bị cáo S.

Trong thời gian chấp hành án, bị cáo Nguyễn Xuân S phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ thu nhập hàng tháng với mức là 05% để sung quỹ nhà nước.

Trường hợp bị cáo S bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng, thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần.

2. Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1, số 250148008314 mang tên Nguyễn Xuân S do Sở Giao thông vận tải tỉnh Phú Thọ cấp ngày 04/7/2014.

Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục T hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Xuân S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Công an thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- THA HS, DS thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo; bị hại; người có QLVN liên quan;
- UBND phường Nông Trang, Việt Trì, Phú Thọ
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Thị Thu Hường

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phùng Thị Thu Hương

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Công an thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- THA HS, DS thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo; bị hại;
- Người bào chữa;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Thị Thu Hương

Phùng Thị Thu Hường

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phùng Thị Thu Hường

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phùng Thị Thu Hương

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Công an thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- THA HS, DS thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Thị Thu Hường

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Công an thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- THA HS, DS thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Lang S, Hạ Hòa, Phú Thọ;
- UBND xã An Thái Trung, Cái Bè, Tiền Giang;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Thị Thu Hường

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phùng Thị Thu Hường

